

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 1 (2025-2026)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Môn học: An toàn lao động điện lạnh
(22808101)

Ngày thi: 12/11/2025

Giờ thi: 9g45

Phòng thi: D5-27

Số SV có mặt: 32

Số bài thi: 32

Số tờ giấy thi: 32

(Handwritten signatures and names of examiners and supervisors)
Hương Thi Bích Phương
Đỗ Quang Huy
Nguyễn Tuấn Vă

STT	Mã SV	Họ và Tên		Ngày sinh	Mã lớp	Số tờ Mã đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP	Ghi chú
1	2125340054	Mai Xuân Tuấn	Anh	08/08/2007	CCQ2534B	1	<i>Chinh</i>	8.3	5,0	6,3	
2	2125340041	Nguyễn Quốc	Anh	05/03/2007	CCQ2534B	1	<i>A</i>	8.7	9,0	8,9	
3	2125340034	Trần Thế	Anh	20/05/2007	CCQ2534A	1	<i>th</i>	8.8	8,0	8,3	
4	2125340064	Trần Hoàng	Chinh	27/02/2007	CCQ2534B	1	<i>Chinh</i>	9.1	5,5	6,9	
5	2125340024	Dương Thành	Công	02/05/2007	CCQ2534A	1	<i>Công</i>	8.5	6,0	7,0	
6	2125340045	Đỗ Xuân	Cường	27/05/2007	CCQ2534B	1	<i>Công</i>	5.6	5,5	5,5	
7	2125340027	Vĩ Quốc	Cường	03/11/2007	CCQ2534A	1	<i>k</i>	8.4	5,5	6,7	
8	2125340075	Võ Phạm Quốc	Đại	02/02/2007	CCQ2534A	1	<i>P</i>	8.5	5,5	6,7	
9	2125340073	Mai Thành	Danh	19/08/2006	CCQ2534A			3.3			
10	2125340068	Lê Phát	Đạt	15/06/2007	CCQ2534B	1	<i>Đạt</i>	8.2	8,0	8,1	
11	2125340042	Mai Thành	Đạt	26/09/2007	CCQ2534B	1	<i>Đạt</i>	9.1	9,5	9,3	
12	2125340070	Nguyễn Văn	Đạt	23/05/2007	CCQ2534B	1	<i>Đạt</i>	5.5	6,5	6,1	
13	2125340032	Huỳnh Xuân	Diệu	19/05/2007	CCQ2534A	1	<i>Diệu</i>	9.0	4,8	6,5	
14	2125340043	Lê Đặng	Đồng	28/11/2007	CCQ2534B	1	<i>Đồng</i>	6.7	4,0	5,1	
15	2125340060	Phan Anh	Đức	28/11/2007	CCQ2534B	1	<i>Đức</i>	9.1	6,0	7,2	
16	2125340053	Nguyễn Văn	Dũng	25/05/2007	CCQ2534B			0.0			
17	2125340005	Nguyễn Hữu	Duy	22/06/2007	CCQ2534A	1	<i>Duy</i>	8.5	7,0	7,6	
18	2125340044	Trần Khánh	Duy	14/02/2007	CCQ2534B	1	<i>Duy</i>	8.5	6,8	7,5	
19	2125340077	Mai Nguyễn Trường	Giang	02/07/2007	CCQ2534B	1	<i>Giang</i>	9.0	8,0	8,4	
20	2125340059	Hoàng Ngọc	Hải	27/06/2007	CCQ2534B	1	<i>Hải</i>	8.7	6,5	7,4	
21	2125340025	Phan Thanh	Hải	13/09/2007	CCQ2534A	1	<i>Hải</i>	8.7	6,0	7,1	
22	2125340015	Trịnh Thanh	Hải	11/11/2006	CCQ2534A	1	<i>Hải</i>	8.5	6,0	7,0	
23	2125340039	Đinh Lê Chí	Hiếu	04/08/2007	CCQ2534B	1	<i>Hiếu</i>	9.3	6,0	7,3	
24	2125340057	Huỳnh Ngọc Trung	Hiếu	15/11/2006	CCQ2534B			1.2			
25	2125340036	Nguyễn Quốc Huy	Hoàng	01/08/2007	CCQ2534B	1	<i>Hoàng</i>	7.0	3,8	5,1	
26	2125340049	Tạ Khánh	Hoàng	01/09/2007	CCQ2534B	1	<i>Huy</i>	9.2	6,0	7,3	
27	2125340018	Phạm Hoàng	Huy	08/09/2007	CCQ2534A	1	<i>Huy</i>	8.8	6,0	7,1	
28	2125340067	Phan Thành	Huy	28/01/2007	CCQ2534B	1	<i>Huy</i>	8.2	5,5	6,6	

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 1 (2025-2026)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Môn học: An toàn lao động điện lạnh
(22808101)

Ngày thi: 12/11/2025

Giờ thi: 9g45

Phòng thi: D5-27

Số SV có mặt: 32
Số bài thi: 32
Số tờ giấy thi: 32

Trần Thị Hoàng Nhung
Phước
Đỗ Quang Huy
Nguyễn Tuấn Vũ
Hương Thị Bích Phương

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số tờ Mã đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP	Ghi chú
29	2125340007	Trương Văn Huy	31/07/2007	CCQ2534A	1	<i>[Signature]</i>	8.7	4,0	5,9	
30	2125340048	Bùi Văn Kha	17/01/2007	CCQ2534B			4.2			
31	2125340037	Đỗ Tuấn Khải	30/09/2006	CCQ2534B			0.8			
32	2125340050	Lê Minh Khôi	02/12/2007	CCQ2534B	1	<i>Khôi</i>	8.3	7,5	7,8	
33	2125340013	Lê Quốc Khương	30/01/2007	CCQ2534A			7.5			
34	2125340074	Nguyễn Chi Kiên	07/02/2007	CCQ2534A	1	<i>Ki</i>	8.5	8,0	8,2	
35	2125340008	Hồ Minh Long	07/05/2006	CCQ2534A	1	<i>Long</i>	8.5	7,5	7,9	
36	2125340072	Nguyễn Hải Long	26/02/2007	CCQ2534A	1	<i>Long</i>	8.3	8,0	8,1	
37	2125340003	Đặng Cảnh Lượng	22/12/2007	CCQ2534A	1	<i>L</i>	9.1	6,5	7,5	
38	2125340062	Trần Duy Mạnh	09/09/2007	CCQ2534B			8.3			
39	2125340052	La Nguyễn Thành Mến	07/04/2007	CCQ2534B	1	<i>Mến</i>	8.7	7,8	8,1	

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 1 (2025-2026)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Môn học: An toàn lao động điện lạnh
(22808101)

Ngày thi: 12/11/2025

Giờ thi: 9g45

Phòng thi: D5-29

Số SV có mặt: 35

Số bài thi: 35

Số tờ giấy thi: 35

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số tờ Mã đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP	Ghi chú
1	2125340010	Bùi Văn Minh	18/04/2007	CCQ2534A	1	Mi	8.3	4,0	5,7	
2	2125340001	Đặng Hoàng Nam	22/10/2007	CCQ2534A	1	Nam	8.6	10,0	9,4	
3	2125340026	Nguyễn Xuân Nam	21/10/2007	CCQ2534A	1	Nam	8.5	5,0	6,4	
4	2125340076	Võ Hoài Nam	01/01/2007	CCQ2534B	1	Nam	6.2	6,5	6,4	
5	2125340040	Đặng Trí Nghĩa	06/05/2007	CCQ2534B			0.8			
6	2125340061	Huỳnh Hữu Nghĩa	17/05/2006	CCQ2534B			8.2			
7	2125340038	Phạm Đức Nhất	29/09/2007	CCQ2534B	1	Nhất	3.5	6,0	5,0	
8	2125340019	Nguyễn Vũ Phát	10/12/2007	CCQ2534A	1	Phát	8.5	9,5	9,1	
9	2125340004	Trần Vũ Phong	25/07/2007	CCQ2534A			8.0			
10	2125340029	Võ Trường Phong	10/03/2005	CCQ2534A	1	Phong	8.3	6,0	6,9	
11	2125340022	Phạm Văn Phú	07/11/2007	CCQ2534A	1	Phu	9.3	9,5	9,4	
12	2125340033	Hà Ngọc Quang	05/10/2007	CCQ2534A	1	Quang	5.0	5,0	5,0	
13	2125340051	Trần Ngọc Quý	16/02/2007	CCQ2534B	1	Quý	8.5	6,0	7,0	
14	2125340046	Đoàn Huỳnh Quốc	04/11/2007	CCQ2534B	1	Quốc	5.7	2,0	3,5	
15	2125340002	Nguyễn Hải Quyền	04/10/2007	CCQ2534A	1	Quy	6.2	5,0	5,5	
16	2125340017	Huỳnh Tấn Sang	23/12/2007	CCQ2534A	1	Sang	8.2	6,0	6,9	
17	2125340014	Nguyễn Quốc Sơn	22/02/2007	CCQ2534A	1	Son	8.8	6,0	7,1	
18	2125340028	Phạm Tấn Tài	02/10/2007	CCQ2534A	1	Tai	8.5	4,5	6,1	
19	2125340035	Võ Tấn Thành Tài	07/08/2007	CCQ2534A	1	Tai	8.3	6,0	6,9	
20	2125340011	Nguyễn Minh Tân	12/08/2007	CCQ2534A	1	Tan	8.8	6,0	7,1	
21	2125340063	Đào Quốc Thắng	27/12/2006	CCQ2534B	1	Thang	8.5	8,0	8,2	
22	2125340056	Đặng Đỗ Thành	09/12/2007	CCQ2534B	1	Thanh	8.8	7,5	8,0	
23	2125340055	Nguyễn Chí Thiện	09/11/2007	CCQ2534B	1	Thien	8.5	2,8	5,1	
24	2125340047	Bùi Minh Tiến	29/03/2007	CCQ2534B	1	Tien	5.5	6,0	5,8	
25	2125340065	Đỗ Quyết Tiến	22/08/2007	CCQ2534B	1	Tien	8.7	3,0	5,3	
26	2125340058	Hồng Quốc Toàn	20/01/2007	CCQ2534B	1	Toan	6.3	5,5	5,8	
27	2125340016	Hứa Lâm Triều	16/09/2007	CCQ2534A	1	Trieu	8.0	9,0	8,6	
28	2125340071	Nguyễn Thanh Triều	23/05/2007	CCQ2534A	1	Trieu	9.3	4,0	6,1	

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 1 (2025-2026)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Môn học: An toàn lao động điện lạnh
(22808101)

Ngày thi: 12/11/2025

Giờ thi: 9g45

Phòng thi: D5-29

Số SV có mặt: 35

Số bài thi: 35

Số tờ giấy thi: 35

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số tờ Mã đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP	Ghi chú
29	2125340031	Nguyễn Nhật	Trịnh	01/01/2007	CCQ2534A	1		7.7	9,0	8,5
30	2125340021	Phạm Bảo	Trọng	05/06/2007	CCQ2534A	1		8.3	9,5	9,0
31	2125340020	Nguyễn Long	Trực	19/08/2007	CCQ2534A	1		9.0	5,5	6,9
32	2125340069	Phan Phi	Trường	02/01/2004	CCQ2534B	1		8.5	6,0	7,0
33	2125340080	Kiều Quang	Tú	05/07/2005	CCQ2534B			0.0		
34	2125340009	Nguyễn Minh	Tú	08/01/2007	CCQ2534A	1		5.8	6,0	5,9
35	2125340066	Cao Anh	Tuấn	29/06/2007	CCQ2534B	1		5.0	5,5	5,3
36	2125340023	Lê Đức	Tuấn	07/05/2007	CCQ2534A	1		8.5	9,5	9,1
37	2125340006	Võ Thanh	Tùng	05/01/2007	CCQ2534A	1		5.7	7,5	6,8
38	2125340079	Mai Hoàng	Vũ	07/11/2006	CCQ2534B			1.7		
39	2125340030	Đào Nguyễn Đức	Vương	05/10/2007	CCQ2534A	1		8.4	6,0	7,0
40	2125340081	Nguyễn Hoàng Triều	Vỹ	07/01/2006	CCQ2534A	1		8.5	4,0	5,8